

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTT22B2**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01185**
Tên môn học/ Mô đun: **Pháp luật**
Số tín chỉ: **1**

Năm học: **22-23**
Học kỳ: **02**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD	
1	2256201102473	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	20/08/2007				8.5	8.5	8.0				6.5		7.2
2	2256201102474	Bùi Thị Yến	Nhi	18/11/2006				8	5.0	5.0				0.0		2.2
3	2256201102476	Huỳnh Thanh	Phúc	14/08/2006				0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
4	2256201102478	Giáp Văn	Quý	16/04/2007				7.5	7.0	7.0				6.0		6.4
5	2256201102480	Lê Hoàng	Thanh	07/11/2007				0	0.0	0.0				0.0	0.0	0.0
6	2256201102481	Nguyễn Đăng Phước	Thiện	29/12/2006				6	5.0	5.0				6.0		5.7
7	2256201102482	Nguyễn Thị Kim	Thoa	20/03/2006				8	7.0	7.0				8.0		7.7
8	2256201102485	Trần Bảo	Trâm	09/06/2007				10	8.0	8.0				7.5		7.9
9	2256201102486	Dương Thị Mai	Trinh	28/05/2007				7	9.0	5.0				0.0		2.8
10	2256201102488	Lý Quốc	Trung	20/02/2007				5	7.5	7.0				6.0		6.3
11	2256201102489	Phạm Lê	Tuấn	30/04/2007				5	7.0	7.0				6.0		6.2
12	2256201102490	Nguyễn Kim	Yến	17/04/2006				5	8.0	5.0				8.0		7.3

Châu Đốc, ngày 14 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Kiều